

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH CHƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 143/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2022

V/v: " Hôn nhân và gia đình "

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Trọng Sơn**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Doãn Ước, ông Nguyễn Xuân Ngân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa:**  
Bà; **Nguyễn Thị Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 110/2022/TLST- HNGĐ ngày 06/7/2022, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2022/QĐXX-ST, ngày 20/8/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Thái Thị HA, sinh năm 1998. Địa chỉ: Xóm C3, xã TĐ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh; Trần VM, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khối 2A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn chị Thái Thị HA, trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Thái Thị HA kết hôn với anh Trần VM, vào ngày 18/4/2019 trên cơ sở tự, nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống tại Hà Nội với gia đình chồng, nhà chồng được 03 chị em, mẹ chồng mua nhà ở Hà Nội trước khi cưới, nên sau khi cưới thì vợ chồng về ở cùng mẹ chồng được 01 năm; sau đó thì hai vợ chồng về Vinh thuê nhà để ở. Tình cảm vợ chồng sống bình thường, đến cuối năm 2020 và đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân

mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau; không đồng nhất quan điểm sống; đến đầu năm 2021 thì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, +vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị về bên ngoại sống ở xã TĐ, còn anh Trần VM về sinh sống và đăng ký nhân khẩu thường trú tại Khối 2A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương; khi thì chồng ra cùng mẹ chồng tại Ngõ 235C, đường An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội; hai vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ từ đó cho đến nay, chị cũng đã cùng với Tòa án điện thoại, trực tiếp với anh Trần VM để về Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương cùng giải quyết, nhưng lúc thì anh Mạnh nói về, lúc lại không. Nay chị Thái Thị HA xét thấy tình cảm không còn, nên xin được ly hôn anh Trần VM.

- Về con cái: Vợ chồng có 01 con chung với nhau, tên là Trần Bảo An, sinh ngày 24/02/2019. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Chị Thái Thị HA, không có ý kiến hay yêu cầu gì Tòa án giải quyết về phần tài sản.

Ngoài các ý kiến trên chị Thái Thị HA không có thêm bất cứ ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, song do anh Trần VM vắng mặt, cho nên không thực hiện được việc công khai chứng cứ và hòa giải.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Thái Thị HA được ly hôn anh Trần VM; Về con cái: Giao cháu Trần Bảo An cho chị Thái Thị HA trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần VM; về tài sản không xem xét; chị Thái Thị HA phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn để công khai chứng cứ và hòa giải, song do anh Trần VM vắng mặt, cho nên không thể thực hiện việc hòa giải và công khai chứng cứ. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn đã

được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt; cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Thái Thị HA và anh Trần VM, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau ngày 18/4/2019 trên cơ sở tự, nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, lúc đầu hai người sống tại Hà Nội, sau đó thuê nhà ở Thành phố Vinh để ở; tình cảm vợ chồng sau khi cưới bình thường; đến tháng đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, nên chị Thái Thị HA về bên ngoại sống ở xã TĐ, còn anh Trần VM, sống và đăng ký nhân khẩu thường trú tại Khối 2A, Thị trấn TC, hai người sống ly thân từ đó cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị Thái Thị HA vẫn nhất quyết xin ly hôn; anh Trần VM vắng mặt và không có ý kiến gì. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Thái Thị HA, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Thái Thị HA được ly hôn anh Trần VM.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung với nhau, tên là Trần Bảo An, sinh ngày 24/02/2019.

Xét ý kiến của chị Thái Thị HA, về nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con, là hoàn toàn chính đáng, nên giao cho chị được trực tiếp nuôi con, là phù hợp với Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Chị Thái Thị HA phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

**1. Về hôn nhân:** Cho chị Thái Thị HA được ly hôn anh Trần VM.

**2. Về trách nhiệm nuôi con:** Vợ chồng có 01 con chung với nhau, tên là Trần Bảo An, sinh ngày 24/02/2019.

Ly hôn giao cho chị Thái Thị HA, trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Bảo An; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần VM.

Anh Trần VM có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3. Về chia tài sản chung và nợ:** Tòa án không xem xét.

**4. Về án phí:** Chị Thái Thị HA, phải chịu 300.000 đồng ( Ba trăm nghìn đồng ) tiền án phí ly hôn. Chị Thái Thị HA, được trừ đi: 300.000 đồng ( Sáu trăm nghìn đồng ) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0009168** ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

**5.** Nguyên đơn, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã Thanh Nho
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( đã ký )**

**Nguyễn Trọng Sơn**